TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2023/HS-ST
Ngày: 30-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Cẩm Hà

Ông Lưu Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Vũ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1- Lê Minh Bc1 (Bé Bc1), sinh ngày 25 tháng 02 năm 2003 tại huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp NB, xã ĐH B, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Lê Hoàng Q và bà Lê Thị Mỹ L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Duy Bc2 (Bc2 Gồm), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1995 tại huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp AH, xã AMB, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Duy N và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Về nhân thân: Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; ngày 20/01/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

3- Quách Văn Bc3 (Đ), sinh ngày 23 tháng 11 năm 2001 tại huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: nam; Nơi cư trú: ấp MH, xã AMB, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Quách Văn H và bà Lê Thị Mỹ X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 05/8/2022 cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an huyện An Minh; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Nguyễn Văn Bh, sinh năm 1993. Địa chỉ: Kp 2, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Mai Vũ Lq1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Kp 3, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt;

+ Nguyễn Đờ Lq2, sinh năm 2003. Địa chỉ: Kp 3, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt;

+ Nguyễn Lộc Lq3, sinh năm 1981. Địa chỉ: Kp 3, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/7/2022, các bị can Lê Minh Bc1, Nguyễn Duy Bc2, Quách Văn Bc3 cùng một số người bạn đến quán Karaoke NANA ở kp 3, thị trấn T11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang để hát. Do Bc2 xảy ra cự cải với nhân viên của quán nên Lê Toàn Lq4 chạy về nhà anh Lê Hoàng Lq5 lấy 02 cây dao mang lại, cả nhóm tính tiền ra về. Lúc này, Nguyễn Thị Thảo Lq6 là bạn gái của Bc3 đến nói với Bc3 lúc nảy chạy xe ngoài đường bị một số thanh niên sàm sở. Nghe vậy, Lq4 chạy xe chở bị can Bc3 đi tìm các thanh niên đã sàm sở Lq6. Khi đến dốc cầu kênh Chệt Ớt (thuộc kp 3, thị trấn T11, huyện An Minh) thì gặp Mai Vũ Lq1 và Trang Văn C chạy xe đi đổ rác, tưởng anh Lq1 và anh C là người sàm sở Lq6 nên Bc3 và Lq4 đập, chém vào xe mô tô của anh Lq1, làm hư hỏng nhiều bộ phận. Lúc này 02 bị can Bc2 và Bc1 về ngang thấy bị can Bc3 và Lq4 nên dừng xe chạy vào. Bc1 lấy cây dao của Lq4 bỏ lại rồi cùng Bc3 và Bc2 đi tìm anh Lq1 và C để chém, nhưng không tìm gặp nên 03 bị can quay ra. Lúc

này Bc1 thấy con gà mái của anh Nguyễn Đờ Lq2 nên dùng dao chém con gà rồi bắt mang về. Khi ra đến chỗ chiếc xe của anh Lq1 thì Bc3 tiếp tục chém vào xe thêm vài cái nửa, sau đó Bc1 điều khiển xe chở Bc2 và Bc3 về. Khi về đến dốc cầu treo T11 thì gặp anh Nguyễn Văn Bh chạy xe ngược chiều, bị can Bc2 cho rằng anh Bh chạy xe nẹt pô và chửi nhóm của Bc2 nên kêu Bc3 đuổi theo anh Bh. Lúc này Dương Lq7 điều khiển xe Exciter 135, màu trắng xanh của Lq7 chở Nguyễn Thị Thảo Lq6 về tới. Bc3 đổi xe với Lq7, Bc3 điều khiển chở Bc1 và Bc2 đuổi theo xe anh Bh, đến dốc cầu kênh Chệt Ớt thì đuổi kịp anh Bh, bị can Bc3 dùng tay đấm vào mặt anh Bh 01 cái, anh Bh bỏ chạy, thì 02 bị can Nguyễn Duy Bc2 và Lê Minh Bc1 mỗi người cầm 01 cây dao đuổi theo chém anh Bh. Anh Bh quay lưng bỏ chạy thì Bc2 cầm dao bằng tay phải chém 02 cái theo hướng từ trên xuống và từ phải qua trái, có trúng vào người anh Bh nhưng không xác định được trúng ở vị trí nào. Anh Bh chạy 01 đoạn thì 02 bị can Bc2 và Bc1 đuổi kịp, Bc1 cầm dao chém từ trên xuống, anh Bh giơ tay lên đở nên trúng vào khuỷu tay trái của anh Bh 02 vết, Bc1 tiếp tục đuổi theo chém trúng vào vùng lưng của anh Bh, anh Bh chạy đến trước cửa quán cháo trắng của bà Nguyễn Thị L thì Bc1 chém thêm 03 nhát vào lưng, anh Bh chạy vào quán của bà Lẹ lẫn trốn, Bc1 chạy vào chém trúng tay anh Bh thêm 01 cái nửa rồi cùng với Bc2, Bc1 bỏ ra về, còn anh Bh được người dân đưa đi cấp cứu.

- Ngày 12/9/2022, cơ quan CSĐT ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích của Nguyễn Văn Bh.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 541/TgT, ngày 20/9/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng hố chậu trái (gai chậu trước trên) và khuỷu trái.

- Vết thương vùng đỉnh - chẩm phải gây nứt xương sọ vùng chẩm phải, đã được điều trị. Hiện còn sẹo và xương chưa liền, chưa thấy hình ảnh sóng bất thường trên điện não đồ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng chẩm phải là: 16,7% (Mười sáu phẩy bảy phần trăm).

- Vùng hố chậu trái (gai chậu trước trên) là: 01% (Một phần trăm).

- Vùng khuỷu trái là: 02% (Hai phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là: 19% (Mười chín phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc.

5. Về cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích vùng đỉnh - chẩm phải do vật sắc tác động theo hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái so với trục giải phẫu của cơ thể.

- Thương tích vùng hố chậu trái (gai chậu trước trên) do vật sắc tác động theo hướng từ trước ra sau so với trục giải phẫu của cơ thể.

- Thương tích vùng khuỷu trái do vật sắc tác động theo hướng từ trái sang phải, từ sau ra trước so với trục giải phẫu của cơ thể.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 05/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện An Minh kết luận:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu SAHAVA, biển số 55Y4 - 0265 của anh Mai Vũ Lq1 bị thiệt hại là 771.750 đồng (Bảy trăm bảy mươi mốt nghìn, bảy trăm năm mươi đồng).

Tại Cơ quan điều tra, các bị can Quách Văn Bc3, Lê Minh Bc1 và Nguyễn Duy Bc2 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường số vật chứng sau:

+ 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SAVAHA, số máy: 1P52FMHK- 012689, số khung CHLUM7X- 012689, không biển số, màu đỏ - đen, bị hư hỏng nhiều bộ phận;

+ 01 (Một) tảng đá thềm trọng lượng 13,8kg;

+ 01 (Một) tảng đá thềm trọng lượng 12kg;

+ 01 (Một) khối bê tông trọng lượng 2,4kg;

+ 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại MXKING, biển số 68L1-187.65, màu đen, số khung 0710JK251287, số máy G3E6E0383768 đã qua sử dụng.

- Kiểm tra và tạm giữ tại nhà anh Lê Hoàng Lq5 số tang vật gồm:

+ 01 (Một) cây dao dài 46,3cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,3cm, nơi rộng nhất của ưỡi dao 5,3cm;

+ 01 (Một) cây dao dài 46cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, nơi rộng nhất của ưỡi dao 5,3cm;

+ 01 (Một) cây dao dài 136cm, cán bằng kim loại dài 80,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 55,5cm, bản dao rộng 04cm;

+ 01 (Một) cây dao dài 48,5cm, cán bằng kim loại dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, có vỏ bao bằng kim loại đường kính 2,5cm, dài 42,5cm;

+ 01 (Một) cái áo thun tay ngắn màu xanh đen.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Bh 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại MXKING, biển số 68L1-187.65, màu đen, số khung 0710JK251287, số máy G3E6E0383768 đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Mai Vũ Lq1 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu SAVAHA, số máy: 1P52FMHK- 012689, số khung CHLUM7X- 012689, không biển số, màu đỏ - đen, bị hư hỏng nhiều bộ phận.

Trả lại cho anh Nguyễn Lộc Lq3 01 (Một) tảng đá thềm trọng lượng 13,8kg; 01 (Một) tảng đá thềm trọng lượng 12kg; 01 (Một) khối bê tông trọng lượng 2,4kg.

Về trách nhiệm dân sự, Các bị can Lê Minh Bc1, Nguyễn Duy Bc2 và Quách Văn Bc3 đã liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Văn Bh số tiền 35.000.000 đồng, anh Bh không yêu cầu thêm khoản tiền nào khác.

- Quách Văn Bc3 và Lê Toàn Lq4 thống nhất bồi thường chi phí sửa chữa chiếc xe mô tô bị hư hỏng cho anh Mai Vũ Lq1 với số tiền là 2.000.000 đồng. Hiện tại, gia đình của bị can Quách Văn Bc3 đã bồi thường cho anh Lq1 1.000.000 đồng. Riêng Lê Toàn Lq4 khi nào có tiền sẽ bồi bồi thường cho anh Lq1 sau.

- Các bị can thống nhất bồi thường giá trị con gà cho anh Nguyễn Đờ Lq2 với số tiền là 300.000 đồng. Gia đình bị can Lê Minh Bc1 đã bồi thường xong số tiền 300.000 đồng cho anh Lq2.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-AM ngày 17-01-2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Minh Bc1, Nguyễn Duy Bc2 và Quách Văn Bc3 về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134).

Tại phiên tòa

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 phạm tội cố ý gây thương tích và đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bc2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, bị cáo Bc3 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Bc1 áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự đã bồi thường xong; Về vật chứng xử lý theo quy định.

- Bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 trình bày: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và kết luận, không tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng: các bị cáo xin xem xét, giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Thấy họ đã có lời khai, các lời khai không mâu thuẫn gì, đã được bồi thường thiệt hại đầy đủ, không yêu cầu gì thêm nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, HĐXX căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người liên quan.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và kết luận của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó đủ cơ sở kết luận nội dung sự việc: Vào khoảng 23 giờ ngày 30/7/2022, tại kp 2, thị trấn T11, các bị cáo Lê Minh Bc1, Nguyễn Duy Bc2 và Quách Văn Bc3 cho rằng anh Bh chạy xe nẹt pô và chửi mình nên đã gây thương tích cho anh Bh; Bị cáo Bc1 và Bc2 dùng dao chém; bị cáo Bc3 tát anh Bh 01 cái và chạy xe chở Bc1, Bc2 đuổi theo anh Bh; hậu quả anh Nguyễn Văn Bh bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 19%.

[3] Về tội phạm: Viện kiểm sát truy tố và kết luận các bị cáo Lê Minh Bc1, Nguyễn Duy Bc2, Quách Văn Bc3 phạm tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình) là có căn cứ và đúng pháp luật. Bởi lẽ:

[3.1] Về tội danh: Các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; các bị cáo biết rõ việc dùng hung khí tấn công người khác là nguy hiểm nhưng vẫn thực hiện là phạm tội với lỗi cố ý; Các bị cáo cùng phạm tội với lỗi cố ý nên là đồng phạm nhưng chỉ mức độ đột xuất, giản đơn nên không phải là phạm tội có tổ chức. Trong vai trò đồng phạm các bị cáo Bc1, Bc2 trực tiếp gây thương tích cho anh Bh; bị cáo Bc3 biết các bị cáo Bc1, Bc2 rượt đánh anh Bh và đã dùng xe chở 02 bị cáo này tìm, tấn công anh Bh, bị cáo có tát anh Bh 01 cái nên là đồng phạm. Bị hại Bh bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 19%. Do đó hành vi của các bị cáo cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về định khung hình phạt: công cụ các bị cáo dùng gây thương tích là dao được xác định là hung khí nguy hiểm; giữa các bị cáo với bị hại Bh không có mâu thuẫn trước nhưng chỉ vì các bị cáo cho rằng anh Bh chạy xe nẹt pô và chửi mình nên đã đuổi theo, khi gặp anh Bh là tấn công ngay, cho thấy các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Đây là các tình tiết định tội theo điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại do các bị cáo gây nên là 19%. Đối chiếu với quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trong các trường hợp quy định tại các điểm từ a đến k khoản 1 Điều này"*, các bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 phạm tội thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng, tính chất của tội phạm: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Sức khỏe là vốn quý giá của con người, không ai có quyền xâm phạm một cách trái pháp luật. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nhưng có đến 2 tình tiết định khung hình phạt tăng nặng. Qua diễn biến vụ việc cho thấy các bị cáo hung hăng, côn đồ; ngoài hành vi gây thương tích cho bị hại, các bị cáo còn đập phá, làm hư hỏng nhiều tài sản khác. Do đó, HĐXX cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm nhằm răn đe bị cáo và giáo dục mọi người có ý thức và lựa chọn cách xử sự phù hợp pháp luật khi giải quyết những mâu thuẫn cá nhân. Trong vai trò đồng phạm thì bị cáo Bc1, Bc2 thực hiện hành vi quyết liệt, trực tiếp dùng hung khí chém anh Bh nên

phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo Bc3.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường khắc phục đầy đủ thiệt hại cho bị hại và những người liên quan; bị hại đã xin giảm nhẹ cho bị cáo Bc1. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt cho các bị cáo.

[4.3] Về quyết định hình phạt: HĐXX thấy các bị cáo đã phạm tội nghiêm trọng có khung hình phạt từ 02 đến 06 năm tù, phạm tội có tính chất hung hăng, côn đồ nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc các bị cáo chấp hành tại cơ sở giam giữ một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Khi quyết định hình phạt thấy các bị cáo Bc1, Bc3 có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 (bị cáo Bc1 có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo Bc1 phạm tội có tính chất hung hăng, quyết liệt nên không xử phạt dưới khung mà chỉ phạt ở đầu khung hình phạt; bị cáo Bc3 không trực tiếp gây thương tích, tính chất không quyết liệt nên HĐXX thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét xử nhằm thể hiện sự khoan hồng. Bị cáo Bc2 có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 02 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đã từng được cải tạo, giáo dục tập trung nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất quyết liệt nên cần phải xử phạt nghiêm khắc.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Bh và các bị cáo đã thỏa thuận, bồi thường đầy đủ với số tiền 35 triệu đồng; bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Những người liên quan bị hư hỏng tài sản đã được các bị cáo bồi thường đầy đủ, họ không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng,

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Bh 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại MXKING, biển số 68L1-187.65, màu đen, số khung 0710JK251287, số máy G3E6E0383768 đã qua sử dụng; Trả lại cho anh Mai Vũ Lq1 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu SAVAHA, số máy: 1P52FMHK- 012689, số khung CHLUM7X- 012689, không biển số, màu đỏ -

đen, bị hư hỏng nhiều bộ phận. Các tảng đá thềm, khối bê tông cũng đã được xử lý xong. Thấy việc xử lý là đúng quy định nên HĐXX không xét.

Đối với các công cụ phạm tội và liên quan đến tội phạm gồm: 01 (Một) cây dao dài 46,3cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 5,3cm; 01 (Một) cây dao dài 46cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 5,3cm; 01 (Một) cây dao dài 136cm, cán bằng kim loại dài 80,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 55,5cm, bản dao rộng 04cm; 01 (Một) cây dao dài 48,5cm, cán bằng kim loại dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, có vỏ bao bằng kim loại đường kính 2,5cm, dài 42,5cm; 01 (Một) cái áo thun tay ngắn màu xanh đen được tịch thu tiêu hủy theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh Bc1 (Bé Bc1), Nguyễn Duy Bc2 (Bc2 Gồm), Quách Văn Bc3 (Đ) phạm tội "cố ý gây thương tích".

1.1- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh Bc1 (Bé Bc1) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 30/7/2022.

1.2- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Bc2 (Bc2 Gồm) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 30/7/2022.

1.3- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quách Văn Bc3 (Đ) 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 30/7/2022.

2- Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Văn Bh đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm.

Người liên quan anh Lq1, anh Lq2 đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu gì thêm.

3- Về biện pháp tư pháp: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) cây dao dài 46,3cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32,3cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 5,3cm; 01 (Một) cây dao dài 46cm, cán gỗ dài 14cm, lưỡi bằng kim loại dài 32cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 5,3cm; 01 (Một) cây dao dài 136cm, cán bằng kim loại dài 80,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 55,5cm, bản dao rộng 04cm; 01 (Một) cây dao dài 48,5cm, cán bằng kim loại dài 14,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 34cm, có vỏ bao bằng kim loại đường kính 2,5cm, dài 42,5cm; 01 (Một) cái áo thun tay ngắn màu xanh đen. (Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 05/QĐ-VKS-AM ngày 17-01-2023 của VKSND huyện An Minh).

4- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bị cáo Bc1, Bc2, Bc3 mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30-3-2023).

Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- UBND X. ĐH B, H. An Minh, KG;
- UBND X. AMB, H. U Minh Thượng, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Chí Công